TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 12 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Ngọc A;

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Q;

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã K, huyện G, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đức Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận cụ thể của các đương sự như sau:

2.1. Về nuôi con chung và cấp dưỡng: Giao 01 con chung chưa thành niên của chị A và anh Q là cháu Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 08/10/2013 cho chị A trực tiếp nuôi cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Theo yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị A và anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí ly hôn là 150.000 đồng, mỗi đương sự phải chịu 75.000 đồng. Chị A tự nguyện nộp thay phần án phí mà anh Q phải nộp, tổng cộng số tiền án phí chị A phải nộp là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0000496 ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai. Chị A đã nộp đủ tiền án phí ly hôn và được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- UBND xã K, huyện G, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Thành Nhơn